

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 92/2017/TLST/HNGĐ ngày 13 tháng 9 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Anh Cao Minh H, sinh năm: 1992

Địa chỉ: Phố A, thị trấn CN, huyện BT, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: Chị Trần Thị Tr; Sinh năm: 1993

Địa chỉ: Phố A, thị trấn CN, huyện BT, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Cao Minh H và chị Trần Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về hôn nhân:** Anh Cao Minh H và chị Trần Thị T đều tự nguyện thuận tình ly hôn.

* **Về con chung:** Anh Cao Minh H và chị Trần Thị T có 01 con chung là cháu

Cao Gia N, sinh ngày 25/3/2014. Hai bên thống nhất thỏa thuận giao cháu Cao Gia N cho chị Trần Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến tuổi thành niên. Chị Trần Thị T không yêu cầu anh Cao Minh H cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Cao Minh H có quyền đi lại chăm sóc con chung không ai được cản trở, ngăn cấm.

*** Về tài sản và công nợ:** Anh Cao Minh H và chị Trần Thị T thống nhất thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Về án phí:** Căn cứ khoản 4 Điều 147 BLTTDS 2015; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Anh Cao Minh H và chị Trần Thị T thống nhất thỏa thuận anh Cao Minh H chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm anh đã nộp 300.000đ. Trả lại cho anh Cao Minh H 150.000đ tại biên lai thu số: AA/2015/0004792 ngày 13 tháng 9 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện BT.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện BT;
- UBND xã TL, TC, Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện BT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Văn Sừng